

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LŨ
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2022/HS-ST

Ngày: 12/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LŨ, TỈNH HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đoàn Mạnh Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Ngà

2. Bà Đào Thị Thanh Tuyền

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Cao Văn Ch (còn có tên gọi khác là R, Cao Văn Th), sinh năm 1988 tại xã TH, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn TP, xã TH, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Cao Xuân T (đã chết) và bà Đào Thị M; bị cáo chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 23/8/2021 bị Công an xã Thủ Sỹ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa chấp hành; Về nhân thân: Ngày 24/01/2014, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 12/4/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bị tạm giữ ngày 17/3/2022, tạm giam ngày 23/3/2022 tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tiên Lữ “*có mặt tại phiên tòa*”.

Bị hại: Ông Phạm Văn C, sinh năm 1966 “*vắng mặt*”.

Địa chỉ: Thôn NL, xã AV, huyện T, tỉnh Hưng Yên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đào Thị M, sinh năm 1960 “*vắng mặt*”

Địa chỉ: Thôn TP, xã TH, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966 “*vắng mặt*”.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964 “*vắng mặt*”.
Đều có địa chỉ: Thôn NL, xã AV, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Cao Văn Ch có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 11 giờ ngày 17/3/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 89M1- 149.55 đi đến thôn NL, xã AV, huyện T với mục đích xem nhà nào sơ hở, không người trông coi để trộm cắp tài sản lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi đến trước cổng nhà ông Phạm Văn C quan sát thấy nhà không có người, bị cáo dựng xe mô tô ở ngoài đường rồi đi vào bên 01 cánh cửa sắt tôn đã cũ, kích thước (1,56x0,8x0,04)m để lên yên xe máy đi được khoảng 100m thì bị chủ nhà phát hiện hô hoán giữ lại báo cho Công an xã AV đến lập biên bản, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 18/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ kết luận: 01 cửa sắt tôn hình chữ nhật kích thước (1,56x0,8x0,04)m có giá trị 96.000 đồng.

Vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự: 01 cánh cửa sắt tôn Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã trả lại cho chủ sở hữu. Ông C nhận tài không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave Alpha BKS 89M1-149.55, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Đào Thị M mẹ đẻ bị cáo. Bà M không biết bị cáo sử dụng xe mô tô vào mục đích trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho bà M. Đối với 01 đĩa CD màu trắng ghi lại nội dung tự khai của bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản được lưu cùng hồ sơ vụ án.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Cao Văn Ch đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKSTL ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo Cao Văn Ch về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội và tranh luận: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ 17/3/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không xem xét. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Cao Văn Ch tự bào chữa: Nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ xác định bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

Bị hại ông Phạm Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đào Thị M vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra xác nhận đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại; chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha BKS 89M1-149.55 đã được trả lại và không yêu cầu đề nghị gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 17/3/2022; kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 18/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ; lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời khai của người làm chứng. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 17/3/2022, tại nhà ông Phạm Văn C, sinh năm 1966 ở thôn NL, xã AV, huyện T, tỉnh Hưng Yên, bị cáo Cao Văn Ch đã lợi dụng sơ hở trộm cắp 01 cửa sắt tôn đã cũ, kích thước (1,56 x 0,8 x 0,4)m trị giá 96.000đ. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000đ, nhưng ngày 23/8/2021 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục trộm cắp nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác

được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an ninh ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng đã lợi dụng sở hữu, mất cảnh giác của chủ sở hữu để trộm cắp tài sản. Bị cáo đã 02 lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó là bài học tu sửa bản thân, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, không ăn năn hối cải, khó giáo dục cải tạo nên cần xét xử nghiêm, có mức hình phạt thích đáng tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị đưa ra xét xử về tội trộm cắp tài sản, 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình phạt tiền mức 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn đã được thu hồi trả cho bị hại nên hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây thiệt hại. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, buộc phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, có ý thức tuân thủ, tôn trọng pháp luật, đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống phụ thuộc gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Tài sản bị cáo trộm cắp là 01 cửa sắt tôn đã cũ, kích thước (1,56 x 0,8 x 0,4)m đã được thu hồi trao trả cho chủ sở hữu, bị hại không yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave Alpha BKS 89M1-149.55 là tài sản của bà Đào Thị M mẹ đẻ bị cáo. Bà M không biết bị cáo sử dụng xe mô tô vào mục đích trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà M. Đối với 01 đĩa CD màu trắng ghi lại nội

dung tự khai của bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản là chứng cứ chứng minh việc phạm tội được lưu cùng hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Cao Văn Ch 09 tháng tù (*chín tháng tù*), thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ 17/3/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai có mặt bị cáo; vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tiên Lữ;
- Trại Tạm giam CA Hưng Yên
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang